

Hướng dẫn giải bài Luyện từ và câu từ trái nghĩa, dấu chấm, dấu phẩy Tiếng Việt 2 tập 2

Câu 1. Viết vào chỗ trống của những từ cho trước để tạo thành từng cặp từ có nghĩa trái ngược nhau (từ trái nghĩa):

a) “đẹp, ngắn, nóng, thấp, lạnh, xấu, cao, dài”.

- Đó là những cặp từ:

đẹp/xấu, ngắn/dài, nóng/lạnh, thấp/cao

b) “lên, yêu, xuống, chê, ghét, khen”.

- Đó là những cặp từ: lên/xuống, yêu/ghét, khen/chê

“trời, trên, đất, ngày, dưới, đêm”.

- Đó là những cặp từ:

trời/đất, trên/dưới, ngày/đêm

Câu 2. Chọn dấu chấm hoặc dấu phẩy điền vào mỗi ô trống trong đoạn sau:

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Đồng bào Kinh hay Tày, Mường hay Dao, Gia-rai hay Ê-đê, Xơ-đăng hay Ba-na và các dân tộc ít người khác đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau”.